|  |  |
| --- | --- |
| **ỦY BAN NHÂN DÂN****XÃ BAR MĂIH** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: /KH-UBND | *Bar Măih, ngày tháng 9 năm 2022* |

**KẾ HOẠCH**

**Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản**

**trên địa bàn xã Bar Măih giai đoạn 2022-2030**

 Thực hiện Kế hoạch số 179/KH-UBND ngày 9/9/2022 của Ủy ban nhân dân huyện Chư Sê về kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn huyện Chư Sê giai đoạn 2022-2030, Ủy ban nhân dân xã Bar Măih ban hành Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2022-2030 trên địa bàn xã Bar Măih cụ thể như sau:

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Góp phần bảo vệ sức khỏe và quyền lợi của người dân; nâng cao chất lượng, giá trị và khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông lâm thủy sản của xã tại thị trường trong nước và quốc tế.

**2. Mục tiêu cụ thể**

*a) Giai đoạn 2022-2025*

- Diện tích trồng trọt, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận sản xuất theo các tiêu chuẩn tăng 10%/năm;

- 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm hoặc ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm;

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định an toàn thực phẩm giảm 10%/năm;

 - Tỷ lệ các cơ sở nhỏ lẻ ký cam kết sản xuất thực phẩm an toàn được kiểm tra tăng 10%/năm;

- 100% cán bộ phụ trách công tác quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản cấp xã tham gia đầy đủ các lớp tập huấn bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ do cấp trên tổ chức.

*b) Giai đoạn 2026-2030*

- Diện tích trồng trọt, số cơ sở chăn nuôi được chứng nhận sản xuất theo các tiêu chuẩn tăng 15%/năm;

- Duy trì 100% cơ sở sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản được chứng nhận đủ điều kiện bảo đảm an toàn thực phẩm hoặc ký cam kết tuân thủ quy định an toàn thực phẩm;

- Tỷ lệ mẫu thực phẩm nông lâm thủy sản được giám sát vi phạm các quy định an toàn thực phẩm giảm 10%/năm;

- Duy trì 100% cán bộ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản cấp xã được bồi dưỡng, cập nhật hàng năm về chuyên môn nghiệp vụ.

**II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM**

 **1. Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, phát triển các vùng sản xuất nguyên liệu tập trung, quy mô lớn; xây dựng phát triển chợ đầu mối, chợ bán lẻ nông lâm thủy sản, hoàn thiện chuỗi giá trị nông lâm thủy sản**

- Đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng đủ điều kiện sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản đảm bảo chất lượng, an toàn, gia tăng giá trị;

- Xây dựng các vùng sản xuất hàng hóa tập trung, quy mô lớn áp dụng tiêu chuẩn sản xuất bền vững (như: VietGAP, GlobalGAP, hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn…); phát triển công nghệ sau thu hoạch, bảo quản, chế biến nông sản; số hóa vùng trồng, vùng nuôi, cơ sở sơ chế, chế biến, bán buôn, bán lẻ nông lâm thủy sản;

**2. Triển khai hiệu quả hoạt động tuyên truyền, phổ biến pháp luật và thông tin, truyền thông về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản**

 - Triển khai đồng bộ các hoạt động tuyên truyền, phổ biến các quy định pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng, an toàn thực phẩm của Việt Nam và thị trường nhập khẩu cho tất cả các đối tượng tham gia chuỗi sản xuất, kinh doanh nông lâm thủy sản.

- Tổ chức giám sát, đánh giá và truyền thông nguy cơ an toàn thực phẩm theo chuẩn mực quốc tế phục vụ quản lý chất lượng và đảm bảo an toàn thực phẩm;

- Triển khai áp dụng cơ sở dữ liệu thống kê báo cáo chất lượng an toàn thực phẩm của ngành nông nghiệp và phát triển nông thôn;

- Biểu dương, nhân rộng các mô hình, điển hình tiêu biểu trong sản xuất, chế biến thực phẩm nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn; công khai tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật bị xử lý theo quy định.

**3. Nghiên cứu, chuyển giao, tập huấn ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số đảm bảo năng suất, chất lượng, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc**

- Hỗ trợ nghiên cứu, chuyển giao, tập huấn ứng dụng khoa học công nghệ, đặc biệt ưu tiên các tiến bộ kỹ thuật liên quan đến nâng cao chất lượng giống, áp dụng các công nghệ sản xuất “xanh, sạch” theo hướng nông nghiệp hữu cơ, sinh thái, nông nghiệp tuần hoàn, tiết kiệm tài nguyên và giảm phát thải, nâng cao chất lượng, giá trị sản phẩm nông lâm thủy sản;

- Tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật cho người dân và doanh nghiệp nâng cấp điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm; thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, GlobalGAP, nông nghiệp hữu cơ, sinh thái, tuần hoàn…); thiết lập, vận hành hệ thống tự kiểm soát chất lượng, an toàn thực phẩm tại cơ sở cùng với sự tham gia giám sát của cộng đồng.

**4. Phát triển thị trường nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn**

- Phổ biến thông tin thị trường, quy định về chất lượng an toàn thực phẩm các thị trường trong và ngoài nước để người sản xuất, người tiêu dùng nắm rõ, hiểu đúng, làm đúng.

- Đẩy mạnh hợp tác, ký kết và thực hiện đúng thỏa thuận về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản nhằm mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước và xuất khẩu.

- Hỗ trợ, hướng dẫn người dân, doanh nghiệp xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, tổ chức truyền thông quảng bá, kết nối và xúc tiến thương mại sản phẩm trong và ngoài nước.

**5. Tăng cường năng lực thực thi chính sách pháp luật, đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản**

- Triển khai thực hiện các chính sách, pháp luật, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật về chất lượng, an toàn thực phẩm theo chuẩn mực, thông lệ quốc tế và phù hợp với thực tiễn;

- Tạo điều kiện tham gia đào tạo, bồi dưỡng cập nhật thường xuyên pháp luật, kiến thức, kỹ năng thực thi pháp luật cho cán bộ thực thi pháp luật; chuẩn hóa các hoạt động quản lý Nhà nước: giám sát, thẩm định, chứng nhận, thanh tra, xử lý vi phạm…;

- Đẩy mạnh cải cách hành chính, ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực thi công vụ;

- Thực hiện các chương trình giám sát, đánh giá nguy cơ và áp dụng các biện pháp phòng ngừa rủi ro về an toàn thực phẩm. Tăng cường công tác kiểm tra xử lý nghiêm vi phạm pháp luật về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản;

- Đẩy mạnh xã hội hóa công tác khảo nghiệm, kiểm nghiệm, kiểm định, chứng nhận, giám định phục vụ quản lý nhà nước về chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản.

**III. CÁC NHÓM GIẢI PHÁP**

**1. Triển khai thực hiện cơ chế chính sách; lồng ghép nhiệm vụ đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng đủ điều kiện sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn vào các kế hoạch, đề án, chương trình cơ cấu lại ngành nông nghiệp và xây dựng nông thôn mới 2021-2025**

- Triển khai thực hiện cơ chế chính sách đầu tư, tín dụng, huy động các nguồn đầu tư công, ODA, đối tác công tư (PPP)… trong nâng cấp cơ sở hạ tầng (hệ thống thủy lợi, điện lưới, đường giao thông, kho bãi…); các vùng trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản; khu giết mổ, sơ chế, chế biến tập trung, chợ đầu mối,… đủ điều kiện sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản theo quy định của Việt Nam và chuẩn mực quốc tế về chất lượng, an toàn thực phẩm;

- Ưu tiên ngân sách đầu tư nâng cấp điều kiện đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm vùng trồng trọt, chăn nuôi, khu giết mổ, sơ chế, chợ đầu mối, chợ dân sinh tại một số vùng sản xuất nông nghiệp trọng điểm;

- Cập nhật, triển khai quy định và tổ chức cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, cơ sở sơ chế, chế biến, kinh doanh nông lâm thủy sản trên diện rộng đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và truy xuất nguồn gốc.

**2. Phối hợp, huy động các nguồn lực nhà nước và xã hội trong đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản**

- Tăng cường phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong xã, giữa cơ quan địa phương với cơ quan quản lý cấp trên trong đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm; kiện toàn tổ chức bộ máy và nguồn lực theo phân công, phân cấp theo hướng đủ tổ chức, nguồn lực triển khai nhiệm vụ được phân công phân cấp;

- Phối hợp chặt chẽ, nâng cao vai trò của tổ chức kinh tế hợp tác, các tổ chức chính trị - xã hội, hiệp hội ngành hàng trong xây dựng, hoàn thiện, tuyên truyền, phổ biến chính sách pháp luật về chất lượng an toàn thực phẩm; truyền thông quảng bá sản phẩm đối với thị trường trong nước và quốc tế;

- Triển khai có hiệu quả chương trình phối hợp với Mặt trận tổ quốc các cấp, Hội Nông dân các cấp, Hội Liên hiệp phụ nữ các cấp…. trong phổ biến, giáo dục, vận động và giám sát sản xuất kinh doanh nông lâm thủy sản chất lượng an toàn;

- Phối hợp với các tổ chức chính trị xã hội, các hiệp hội ngành hàng trong đào tạo, tập huấn cho hộ nông dân, tổ chức kinh tế hợp tác trong tự kiểm soát và giám sát cộng đồng về chất lượng, an toàn thực phẩm; về xây dựng nhãn hiệu, thương hiệu, truyền thông quảng bá sản phẩm chất lượng, an toàn;

**3. Tăng cường chuyển giao khoa học công nghệ, khoa học quản lý đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản**

Phối hợp với các Viện, Trường, Trung tâm khuyến nông và các tổ chức nghiên cứu khoa học khác cập nhật, tập huấn chuyển giao ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ (như sử dụng giống chất lượng cao; phân, thức ăn chăn nuôi, chất xử lý môi trường, thuốc BVTV nguồn gốc hữu cơ…) cũng như tiến bộ khoa học quản lý (như áp dụng hệ thống tự kiểm soát, giám sát cộng đồng, truy xuất nguồn gốc theo tiêu chuẩn tiên tiến GAP, ISO, HACCP…) trong sản xuất nông lâm thủy sản chất lượng, an toàn.

**4. Tăng cường thông tin, truyền thông kịp thời, chính xác về chất lượng, an toàn thực phẩm, tạo niềm tin cho người tiêu dùng và nâng cao uy tín nông sản của địa phương**

- Thường xuyên cập nhật và truyền thông kịp thời, chính xác về nguy cơ an toàn thực phẩm;

- Kịp thời cập nhật, phổ biến thông tin thị trường; quy định, tiêu chuẩn, quy chuẩn về chất lượng, an toàn thực phẩm của thị trường tiêu thụ nông lâm thủy sản trong và ngoài nước;

- Phối hợp với cơ quan truyền thông tổ chức các chương trình, chiến dịch thông tin, truyền thông quảng bá, kết nối cung cầu nông sản chất lượng, an toàn;

- Tổ chức xác minh, xử lý, phản hồi kịp thời các thông tin sai lệch về chất lượng, an toàn thực phẩm trong xã.

**5. Đẩy mạnh ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, chuyển đổi số trong quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm, truy xuất nguồn gốc**

- Ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong thực thi các thủ tục hành chính được thực hiện trên môi trường mạng; hệ thống thống kê, thông tin báo cáo trực tuyến…;

- Cung cấp thông tin, phối hợp xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về chất lượng, an toàn thực phẩm và hệ thống truy xuất nguồn gốc của tỉnh kết nối, liên thông với Cơ sở dữ liệu ngành nông nghiệp và PTNT và Cổng truy xuất nguồn gốc sản phẩm, hàng hóa quốc gia.

**6. Thực hiện cải cách hành chính, áp dụng các qui trình chuyên môn nghiệp vụ theo tiêu chuẩn, qui chuẩn và thông lệ quốc tế**

- Rà soát, đề xuất cắt giảm điều kiện đầu tư kinh doanh, đơn giản hóa thủ tục hành chính trong quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo chương trình chung của Chính phủ;

- Áp dụng các quy trình chuyên môn nghiệp vụ theo chuẩn mực quốc tế (tiêu chuẩn ISO, các hướng dẫn của CODEX…).

**7. Tăng cường hợp tác, thu hút nguồn lực và kinh nghiệm đảm bảo chất lượng, an toàn thực phẩm và thúc đẩy xuất khẩu nông lâm thủy sản**

- Tăng cường kết nối, hợp tác với các doanh nghiệp xuất nhập khẩu có uy tín để thực hiện các thỏa thuận hợp tác cung ứng thực phẩm nông lâm thủy sản chất lượng an toàn, chuyển giao khoa học, công nghệ tiên tiến từ nước ngoài áp dụng tại Việt Nam;

- Sử dụng có hiệu quả nguồn tài trợ, các dự án hỗ trợ kỹ thuật của nước ngoài, của tổ chức quốc tế trong việc đầu tư nâng cấp cơ sở hạ tầng, nâng cao chất lượng, an toàn thực phẩm nông lâm thủy sản theo quy định;

**IV. NGUỒN KINH PHÍ**

Kinh phí thực hiện Kế hoạch được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành; lồng ghép từ các kế hoạch, đề án, dự án, chương trình và các nguồn kinh phí hợp pháp khác.

**V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

**1. Công chức Địa chính - Nông nghiệp**

- Xây dựng Kế hoạch đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản giai đoạn 2022-2030 tại địa phương và tổ chức hiện đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả.

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh thực phẩm thuộc thẩm quyền quản lý các quy định pháp luật về an toàn thực phẩm; kinh doanh thực phẩm nông lâm thuỷ sản an toàn, rõ nguồn gốc xuất xứ. Vận động người dân, hợp tác xã áp dụng quy trình sản xuất, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản an toàn. Khuyến khích phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP, VietGAHP...), thực hành sản xuất tốt (GMP), HACCP trong sản xuất kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

 - Phối hợp với các cơ quan chuyên môn của huyện tăng cường xây dựng, phát triển vùng nguyên liệu sản xuất tập trung, chuỗi sản xuất, cung ứng thực phẩm nông lâm thuỷ sản an toàn của địa phương.

- Tham mưu nhân sự đảm bảo thực hiện nhiệm vụ quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm tại địa phương. Tiếp tục tổ chức triển khai ký cam kết sản xuất, kinh doanh thực phẩm an toàn đối với các cơ sở sản xuất, kinh doanh nhỏ lẻ trên địa bàn và kiểm tra việc thực hiện các nội dung cam kết theo quy định tại Thông tư 17/2018/TT-BNNPTNT.

- Hướng dẫn, hỗ trợ xây dựng các mô hình về sản xuất trồng trọt, chăn nuôi, nuôi trồng thủy sản an toàn tập trung; giết mổ gia súc, gia cầm tập trung; phát triển chuỗi liên kết trong sản xuất và tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp an toàn.

- Thông tin, hướng dẫn, vận động người dân ứng dụng tiến bộ kỹ thuật trong sản xuất nông nghiệp, ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP), quản lý chất lượng tiên tiến (HACCP, ISO 22000…), truy xuất nguồn gốc trong sản xuất nông lâm thủy sản; cấp mã số vùng trồng, vùng nuôi, cơ sở đóng gói…

 **2. Công chức Văn phòng (phụ trách lĩnh vực Y tế)**

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu, tổ chức thực hiện kiểm tra liên ngành, hậu kiểm về an toàn thực phẩm trên địa bàn xã.

**3. Các Tổ chức cá nhân trên địa bàn xã (HTX, THT, …)**

- Phối hợp với Công chức Địa chính - NN và đơn vị liên quan tổ chức triển khai Kế hoạch này.

- Chủ động phổ biến, vận động hội viên tuân thủ các quy định của Việt Nam và quốc tế về chất lượng, an toàn thực phẩm. Tổ chức truyền thông, quảng bá các sản phẩm nông lâm thủy sản đạt chất lượng, đảm bảo an toàn thực phẩm nhằm lan tỏa, nhân rộng, từng bước tạo thành xu thế trong sản xuất nông nghiệp, kết nối thị trường tiêu thụ sản phẩm.

 **4. Các cơ sở sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản**

- Thực hiện nghiêm túc các quy định của Việt Nam, thị trường nhập khẩu, hướng dẫn của cơ quan quản lý nhà nước, các cam kết thỏa thuận về đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản; chủ động nâng cấp cơ sở vật chất, đào tạo, tập huấn nguồn nhân lực và ứng dụng tiến bộ khoa học công nghệ, hệ thống quản lý chất lượng, an toàn thực phẩm tiến tiến trong sản xuất, chế biến, kinh doanh thực phẩm nông lâm thủy sản.

- Phối hợp cung cấp thông tin cho các cơ quan, đơn vị liên quan về tình hình sản xuất, tiêu thụ sản phẩm nông lâm thủy sản an toàn để hỗ trợ quảng bá, kết nối tiêu thụ sản phẩm.

Trên đây là Kế hoạch Đảm bảo an toàn thực phẩm, nâng cao chất lượng nông lâm thủy sản trên địa bàn xã Bar Măih giai đoạn 2022-2030./.

|  |  |
| --- | --- |
| ***Nơi nhận:***- Phòng NN&PTNT huyện (b/c);- TT Đảng ủy - HĐND xã (b/c);- CT và các PCT UBND xã;- HTX Nông nghiệp (p/h);- Lưu: Vp, ĐCNN. | **TM . UỶ BAN NHÂN DÂN** |